

Số: 168/2017/QĐST-HNGĐ

VB, ngày 21 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đ Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Quốc Việt
2. Bà Phạm Thị Khanh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/2017/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Văn V, sinh năm 1979; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn 3, xã M, huyện VB, thành phố H;

- *Bị đơn*: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã M, huyện VB, thành phố H; chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã M, huyện VB, thành phố H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn V và chị Đỗ Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh V và chị T cùng thống nhất thỏa thuận giao cả 02 con chung là chung là Phạm Mạnh Đ, sinh ngày 03/12/2004 và Phạm Mạnh C, sinh ngày 03/11/2012 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay

đôi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh V và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh V và chị T xin tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh V và chị T mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chấp nhận sự tự nguyện của anh V nhận nộp cả số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh V đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0005427 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB, thành Phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKS ND huyện VB;
- Chi cục THA DS huyện VB;
- UBND xã M, huyện VB;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Vịnh